TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 646 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 9 - 2018
V/v Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Phó

2/ Ông Lê Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành – Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 309/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018, về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Hồ Thị Th, sinh năm: 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Nguyễn Văn T**,** sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã BL, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản Toà án hoà giải, nguyên đơn là chị Hồ Thị Th đã trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T cưới nhau vào năm 2007 có đăng ký kết hôn. Vợ chồng anh chị sống hạnh phúc thời gian đầu, đến khoảng tháng 7 năm 2017 anh chị bắt đầu có mâu thuẫn và ly thân từ ngày 30/4/2018 cho đến nay, nguyên nhân do anh Tthay đổi tính tình, không lo làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, không

quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên kiếm chuyện gây gỗ, đập phá đồ đạc trong gia đình và còn đe dọa cắt cổ chị. Do đó, Chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể sống chung được.

Nay về tình cảm: Chị Th xin ly hôn với anh T .

Về con chung: Chị Th và anh Tcó 02 người con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh ngày 21/8/ 2007 và Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 04/7/2011. Hiện các con sống chung với Chị Th ắm, ly hôn Chị Th yêu cầu nuôi hết các con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gởi bản khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát phát anh T biểu quan điểm: Về phần thủ tục tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật. Về Hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Th ắm. Về tài sản và nợ : không có nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; Về con chung : Hiện con còn nhỏ và Chị Th đang nuôi con nên giao Chị Th tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung là phù hợp, Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định :

[I] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T được Tòa án tống đạt hợp lệ để đến Tòa án giải quyết vụ án nhưng anh Tvắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T .

[II] Về yêu cầu ly hôn: Chị Hồ Thị Th và anh Nguyễn Văn T cưới nhau năm 2007 có đăng ký kết hôn là tuân thủ đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng anh T , Chị Th sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 7 năm 2017 Chị Th ắm, anh Tphát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên gây gỗ nhau. Cụ thể anh Tkhông quan tâm chăm sóc vợ con, không lo làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, về nhà còn gây gỗ với Chị Th ắm, hiện vợ chồng Chị Th ắm, anh Tcũng đã ly thân nhau. Xét thấy, tình cảm giữa Chị Th và anh Tđã có mâu thuẫn trầm trọng, Chị Th có cho cơ hội anh Tsửa đổi nhiều lần nhưng anh Tkhông thực hiện, hơn nữa anh chị cũng có thời gian ly thân nhau nhưng không về đoàn tụ được, anh Tbiết Chị Th xin ly hôn nhưng không đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ. Do đó, nay Chị Th xin ly hôn với anh Tlà có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình

chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị Th, cho chị Hồ Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

[III] Về con chung: Chị Hồ Thị Th và anh Nguyễn Văn T có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 21/8/ 2007 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 04/7/2011. Hiện các con sống chung với Chị Th, ly hôn Chị Th yêu cầu nuôi hết các con và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy hiện các con đang sống chung với Chị Th ắm, các cháu được chăm sóc chu đáo, Chị Th cũng đủ khả năng nuôi con về mọi mặt, các con cũng đã có nguyện vọng sống chung với Chị Th ắm, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của Chị Th ắm, giao các con chung cho Chị Th được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, Chị Th không yêu cầu anh Tcấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[IV] Tài sản chung và nợ chung: không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[V] Nguyên đơn chị Hồ Thị Th phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình,

- Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị Th. Cho chị Hồ Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung : Giao 02 người con chung là Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 21/8/ 2007 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 04/7/2011 cho chị Hồ Thị Th được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hồ Thị Th không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn T có quyền đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí : Chị Hồ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008286 ngày 17 – 5 - 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Tiền Giang, xem như nộp xong.

4. Chị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Tcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thanh Thúy